

KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 11 (Nhóm 12 – 18 tháng)

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón Trẻ Trò chuyện sáng	Một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	Tên của một số người thân gần gũi trong gia đình, nhóm lớp	Hình ảnh của bản thân trong gương	- Nghe và thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói	Tên, đặc điểm nổi bật của đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
Giờ học	ĐỀ TÀI: Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi	ĐỀ TÀI: Tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc.	ĐỀ TÀI: Nghe các câu hỏi: mẹ đâu?, bà đâu? vệt đâu?... ở đâu?, con gì?... thế nào? (gà gáy thế nào?), cái gì? làm gì?	ĐỀ TÀI: Lồng được 2 - 3 hộp	ĐỀ TÀI: Bế búp bê, cho búp bê ăn, nghe điện thoại
Chơi tập	Xoay bàn tay, cử động các ngón tay	- Gõ, đập, cầm, bóp đồ vật	Ngồi lăn, tung bắt bóng	Chơi với đồ chơi/ đồ vật	Tập trườn, bò qua vật cản
Giờ ăn	Làm quen chế độ ăn cháo nấu với các thực phẩm khác nhau				
Giờ ngủ	Làm quen chế độ ngủ 2 giấc				
Vệ sinh	Rửa tay, lau mặt trước khi ăn, rửa tay sau khi chơi và sau khi đi vệ sinh.				
Sinh hoạt chiều	Tìm đồ chơi vừa mới cất dấu	Xoay bàn tay, cử động các ngón tay	Sờ, nắn, lắc, gõ đồ chơi và nghe âm thanh	Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản theo tranh	Ngồi lăn, tung bắt bóng

KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 11 (Nhóm 19 – 24 tháng)

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón Trẻ Trò chuyện sáng	- Trò chuyện về tình hình sức khỏe trẻ ngày đầu tuần	- Tập sử dụng đồ dùng đồ chơi	- Gọi tên các đồ vật gần gũi.	Tập cho trẻ nói từ “ạ” “dạ”	Trẻ biết trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây?”, “Con gì đây?”, “Cái gì đây?”, “Làm gì?”
Giờ học	ĐỀ TÀI: Trả lời được câu hỏi đơn giản: “Ai đây”, “Làm gì?”	ĐỀ TÀI: Nhận biết quả lê	ĐỀ TÀI: Vận động theo nhạc: Phi ngựa	ĐỀ TÀI: Làm theo yêu cầu đơn giản của người lớn	ĐỀ TÀI: Trườn đến đích
Giờ chơi	- Đút em CB: ly, muỗng, búp bê - Đóng mở nắp có ren CB: nắp chai - nhận biết màu đỏ CB: các đồ dùng đồ chơi có màu đỏ			- Nghe hát các bài hát quen thuộc CB: máy nhạc - Ghép hình CB: Các mảnh ghép các hình	
Chơi ngoài trời	TCVĐ: Bỏ bóng vào rổ	TCDG: Chi chi chành chành	Quan sát: Trẻ quan sát một vài đặc điểm nổi bật của cây ở sân trường: Cây mít	Chơi tự do: chơi với cầu tuột, thú nhúng	TCDG: Kéo cưa lừa xẻ
Giờ ăn	Tập tự xúc ăn bằng thìa, uống nước bằng cốc				

Giờ ngủ	Trẻ ngủ một giấc buổi trưa				
Vệ sinh	Rửa tay trước khi ăn và sau khi đi vệ sinh				
Sinh hoạt chiều	Trẻ lắng nghe bài hát “Cô và mẹ”	Chơi tự do với đồ chơi: lắp ráp, xâu hạt, xếp hình hoa	Tập cầm bút vẽ: Di màu ông mặt trời	Nghe âm thanh nhạc cụ: Tiếng phách tre	Xem tranh: “Mẹ mặc áo cho bé”

KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 11 (Nhóm 25 – 36 tháng)

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Hình thức	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Trò chuyện sáng	Nói được tên và một số đặc điểm nổi bật của quả quen thuộc.	Trẻ biết vị trí trong không gian trên dưới so bản thân trẻ	Sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau trong giao tiếp: Chào hỏi, trò chuyện, bày tỏ nhu cầu của bản thân.	Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.	Trẻ biết hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.
Hoạt động học	Đề tài Kể chuyện: “Chú thỏ tinh khôn”	Đề tài Tô màu cây xanh	Đề tài Nhận biết trên – dưới	Đề tài Xếp đường đi	Đề tài Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng
Hoạt động vui chơi	- Góc chơi xây dựng: Xếp chồng 6-8 khối bitis - Góc âm nhạc: Hát → Trẻ hát và biết kết hợp các dụng cụ âm nhạc trong khi hát		- Góc HĐVĐV: gấp bom bom → Trẻ biết cách gấp từ rổ này qua rổ kia - Góc chơi giả bộ: Đút em ăn Trẻ biết chơi với tình huống giả bộ đút em ăn.		
Hoạt động ngoài trời	- Chơi tự do: + Nhặt lá cây, nhặt rác bỏ vào thùng	-TCDG: Dung dăng dung dẻ - TCVD: Ném bóng cùng cô	- TCVD: Cáo và thỏ - Chơi tự do: trò chơi liên hoàn	- Quan sát: thời tiết - TCDG: Chi chi chành chành	- Quan sát: hoa ở sân trường - TCVD: Đi trong đường hẹp

	+ Chơi với đồ chơi ngoài trời				
Ăn	Trẻ biết cầm muỗng xúc ăn, cầm ly uống nước.				
Ngủ	Chuẩn bị chỗ ngủ, lấy cất gối trước, sau khi ngủ đúng nơi qui định				
Vệ sinh	Tập cho trẻ đi vệ sinh đúng nơi qui định.				
Sinh hoạt chiều	Thực hiện một số quy định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm, lớp: để đồ chơi vào nơi quy định. Xếp hàng chờ đến lượt.	Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao có câu 3-4 tiếng với sự giúp đỡ của cô giáo	Trẻ biết vị trí trong không gian trên dưới so bản thân trẻ	Trẻ biết mặc quần áo, đi giày dép	Trẻ biết kích thước (to - nhỏ)

KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 11 (Khối Mầm)

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Trò chuyện sáng	Mở chủ đề: Trò chuyện và kể tên một số dụng cụ của nghề bác sĩ.	- Trẻ biết kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng,... Khi được hỏi xem tranh	- Trẻ kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	- Trẻ sử dụng các từ “Vâng ạ”; “Dạ”; “Thưa”...trong giao tiếp.	- Trẻ cố gắng thực hiện công việc đơn giản được giao (chia giấy vẽ, xếp đồ chơi,...).
Giờ học	Đề tài: - Bật về phía trước - Ôn hát Cô và mẹ	Đề tài: - Bác sĩ - Bài tập tạo hình trang 5	Đề tài: Kiến con đi ô tô - Ôn bật về phía trước	Đề tài: - Nhận biết và đếm trong phạm vi 5. - Bài tập toán trang 9	Đề tài: - Nặn quả cam - Ôn lại chuyện “Bác sĩ chim”
Hoạt động góc	*Trò chơi xây dựng: Hiện diện sau khi mô hình được làm xong * Trò chơi giả bộ: Hiện thực đa dạng được phản ánh trong trò chơi: sinh hoạt của bé ở gia đình *Góc tạo hình: Trẻ lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc khối: Nặn quả cam * Góc âm nhạc : Trẻ vận động theo ý thích khi hát / nghe các bài hát, bản nhạc quen thuộc * Góc học tập Bảng phân nhóm, hình ảnh đồ dùng bác sĩ				

Hoạt động ngoài trời	TCDG: - Chơi u. TCVĐ: - Chim đôi lồng	- Quan sát các đồ dùng đồ chơi ở lớp bạn. - TCVĐ: - Kéo co”	TCDG: - Gieo hạt. - Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời	- Chơi tự do với đồ chơi ngoài trời (Cầu trượt, xích đu, ..) TCDG: - Gieo hạt.	TCVĐ: - “Kéo co” - HĐLĐ: Nhặt lá cây, nhặt rác bỏ vào thùng
Giờ ăn	- Nhận ra các loại thực phẩm có trong món ăn.				
Giờ ngủ	- Biết giúp cô lấy nệm,gối ngủ.				
Vệ sinh	- Biết xếp hàng chờ đến lượt				
Sinh hoạt chiều	- Trẻ kể lại sự việc đơn giản đã diễn ra của bản thân như: thăm ông bà, đi chơi, xem phim,..	- Trẻ kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn	- Trẻ đọc thuộc thơ, ca dao, đồng dao,tục ngữ, hò vè thơ “ Làm bác sĩ”	- Nhận biết và phòng tránh những vật dụng nguy hiểm đến tính mạng. (ao, hồ.....).	- Kết thúc chủ đề

KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 11 (Khôi Chồi)

Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Trò chuyện sáng	Mở chủ đề: Trò chuyện về các loại cây rau mà bé biết	Đặc điểm bên ngoài của cây, ích lợi và tác hại đối với con người	Chăm sóc và bảo vệ cây cối thân thuộc	Chú ý nghe khi cô nói, bạn nói.	Lắng nghe ý kiến của người khác, sử dụng lời nói và cử chỉ lễ phép.
Giờ học	Đề tài Tách 1 nhóm thành 2 nhóm nhỏ trong phạm vi 4	Đề tài Bé tìm hiểu cây rau muống	Đề tài Vỗ tiết tấu chậm “ Cô giáo em” - <i>Tiết kiệm nước</i>	Đề tài Thí nghiệm pháo hoa nổ trong nước	Đề tài Nặn cây nấm
Hoạt động góc	- Góc âm nhạc: - Hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ - Góc xây dựng: - Trẻ có khả năng thực hiện mô hình theo sơ đồ - Góc phân vai: Trẻ biết cùng chơi với nhau. Biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa nhóm chơi - Góc tạo hình: Làm lồm, dõ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn để nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết			- Góc toán: Rủ nhau chơi, thỏa thuận về cách chơi - Góc xây dựng:. Biết gia công, sử dụng các loại VLXD khác nhau để phát triển mô hình xây dựng - Góc âm nhạc: - Sử dụng các dụng cụ gõ, đệm theo phách, nhịp, tiết tấu	
Hoạt động ngoài trời	Quan sát: cách chăm sóc và bảo vệ cây cối	Trò chơi vận động: “ô tô và chim sẻ”	Trò chơi dân gian “Đi cà kheo”	Quan sát: cây phát tài Trò chơi dân gian	Quan sát: công việc của chú bảo vệ

	Trò chơi dân gian “Nhảy bao bố”	Chơi tự do: cầu trượt,..	Chơi tự do với đồ chơi có sẵn ở sân trường: xích đu..	“Đi cà kheo”	Chơi tự do: cát, nước, chạy xe đạp
Giờ ăn Vệ sinh	- Nhận biết một số thực phẩm thông thường trong các nhóm thực phẩm (trên tháp dinh dưỡng) - Trẻ biết giúp cô chuẩn bị bàn ăn - Nhận biết dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn: Nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...				
Giờ ngủ	- Nhắc nhở trẻ biết giữ im lặng trong giờ ngủ. - Nhắc nhở trẻ vệ sinh cá nhân trước khi đi ngủ				
Sinh hoạt chiều	- Ôn các bài thơ đã học	- Cách chăm sóc và bảo vệ cây trồng.	- Rèn kỹ năng gấp giấy - Thực hiện tập chữ cái trang 8	-Bày tỏ tình cảm, nhu cầu hiểu biết của bản thân bằng câu đơn, câu ghép	- Đóng chủ đề - Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích

KẾ HOẠCH TUẦN 4 THÁNG 11/2024 (KHỐI LÁ)
Từ ngày 25/11/2024 đến ngày 29/11/2024

Nội dung	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ.	Chỉ số 49. Biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm của mình với các bạn;	Tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gọi cảm nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gọi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	Chỉ số 54. Có thói quen (biết nói) chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi và xưng hô lễ phép với người lớn;	Chỉ số 62: Nghe hiểu và thực hiện (làm theo) được các chỉ dẫn liên quan đến 2, 3 hành động; 2,3 yêu cầu liên tiếp
Trò chuyện sáng					
Giờ học	THẨM MỸ Dạy hát: “Chim mẹ, chim con”	KỸ NĂNG SỐNG: Biết được địa chỉ nơi ở, số điện thoại gia đình, người thân và khi bị lạc biết hỏi, gọi người lớn giúp đỡ “ <i>Không đi theo và nhận quà của người lạ</i> ”	THỂ CHẤT Trẻ thực hiện được vận động: “Ném trúng đích bằng 1 tay (đích thẳng đứng, đích cao 1,5-2m, xa 1,5-2m)”	NHẬN THỨC - Chỉ số 104. Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10 (<i>Nhận biết số 8, đếm trong phạm vi 8</i>)	NGÔN NGỮ Chỉ số 91. Nhận dạng được chữ cái d, đ trong từ.
Hoạt động vui chơi	- Góc tạo hình: Chỉ số 103. Nói lên được các ý tưởng thể hiện trong sản phẩm của mình và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.			- Góc toán: Chỉ số 104. Nhận biết các con số từ 5 - 10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10	

	- Góc âm nhạc: Chỉ số 100. Hát đúng giai điệu lời ca, hát diễn cảm và thể hiện sắc thái, tình cảm phù hợp của bài hát trẻ em qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ... - Góc xây dựng: - Trẻ có khả năng thực hiện mô hình theo sơ đồ		- Góc xây dựng:. Biết gia công, sử dụng các loại VLXD khác nhau để phát triển mô hình xây dựng		
	- Góc phân vai: Chỉ số 65. Nói rõ ràng và thể hiện cử chỉ, điệu bộ nét mặt phù hợp với yêu cầu, hoàn cảnh giao tiếp.		- Góc âm nhạc: Chỉ số 101. Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu, phù hợp với sắc thái của các bài hát hoặc bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).		
Chơi ngoài trời	Quan sát: Cây xanh quanh bé - Trò chơi dân gian “mèo đuổi chuột”, “thỏ đuổi lờn” - Trò chơi vận động: “Bật liên tục qua các vòng”, kéo co - Chơi tự do: cầu trượt, trò chơi liên hoàn, vẽ phấn dưới sân....				
Giờ ăn	- Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...).				
Giờ ngủ	- Nhắc nhở trẻ vệ sinh răng miệng sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy.				
Vệ sinh	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong giội/giặt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách.				
Sinh hoạt chiều	- Chỉ số 64. Nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.	- Chỉ số 48. Chú ý lắng nghe ý kiến của người khác khi nói (cô, bạn), không ngắt lời người khác, sử	- Chỉ số 119. Thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau;	- Ích lợi của mặc trang phục phù hợp thời tiết	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp thời tiết.

		dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự;			
--	--	---	--	--	--